**PHIẾU HỌC TẬP**

**BÀI 8. ĐO NHIỆT ĐỘ**

**Câu 1.** Nhúng tay trái vào bình nước lạnh, tay phải vào bình nước ấm rồi rút hai tay ra, cùng nhúng vào bình đựng nước nguội thì các bàn tay có cảm giác nóng, lạnh như thế nào? Từ đó rút ra kết luận về cảm giác nóng, lạnh của tay.

**Đáp án:** Không còn cảm nhận rõ ràng được sự nóng, lạnh.

**Câu 2.**Để xác định mức độ nóng, lạnh của vật, người ta dùng khái niệm gì?

**Đáp án:** Nhiệt độ.

**Câu 3.** Nêu một tình huống cho thấy sự cần thiết của việc ước lượng nhiệt độ trong đời sống.

**Đáp án:** nấu ăn, sử dụng điện thoại, sản xuất …

**Câu 4.** Nhìn hơi nước bốc lên từ cốc nước, em có thể ước lượng nhiệt độ của nước trong cốc được không? Việc ước lượng này có ích lợi gì?

**Đáp án:** Dưới 100OC, giúp mình không bị bỏng.

**Câu 5.** Trong các nhiệt độ sau: 0°C, 5°C, 36,5 °C, 323°C, hãy chọn nhiệt độ thích hợp cho mỗi hiện tượng, quá trình trong Hình 8.2.

**Đáp án:**

a) 5°C; b) 327°C; c) 36,5°C; d) 0°C.

**Câu 6.** Mực nước màu trong ống thủy tinh dâng lên chứng tỏ hiện tượng gì?

**Đáp án:** Chất lỏng nở ra khi nóng lên, nhiệt độ càng cao thì chất lỏng nở ra càng nhiều.

**Câu 7.** Dụng cụ đo nhiệt độ được gọi là gì?

**Đáp án:** Nhiệt kế.

**Câu 8.** Tại sao cần chế tạo ra nhiều loại nhiệt kế khác nhau?

**Đáp án:** Vìmục đích sử dụng và giới hạn đo nhiệt độ muốn đo khác nhau.

**Câu 9**

Hãy cho biết GHĐ, ĐCNNvà công dụngcủa các loại nhiệt kế trong hình 8.5

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Loại nhiệt kế** | **GHĐ** | **ĐCNN** | **Công dụng** |
| Nhiệt kế rượu | Từ……...đến…….. |  |  |
| Nhiệt kế y tế thuỷ ngân hoặc dầu | Từ……...đến…….. |  |  |
| Nhiệt kế rượu | Từ……...đến…….. |  |  |
| Nhiệt kế hồng ngoại | Từ……...đến…….. |  |  |

**Đáp án:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Loại nhiệt kế** | **GHĐ** | **ĐCNN** | **Công dụng** |
| Nhiệt kế rượu | -20OC đến 100OC | 0,1OC | Đo nhiệt độ *trong các phòng thí nghiệm* |
| Nhiệt kế y tế thuỷ ngân hoặc dầu | 35OC đến 42OC | 0,1OC | Đo thân nhiệt  |
| Nhiệt kế rượu | -20OC đến 50OC0OF đến 120OF | 2OC; 2OF | *Đo nhiệt độ phòng;* |
| Nhiệt kế hồng ngoại | 0OC đến 100OC | 0,1OC | *Đo nhiệt độ cơ thế, thức ăn* |

**Câu 10.** Nêu các bước sử dụng nhiệt kế y tế.

**Đáp án:**

Bước 1: Vẩy mạnh cho thuỷ ngân bên trong nhiệt kế tụt hết xuống bầu.

Bước 2: Dùng bông y tế lau sạch thân và bầu nhiệt kế.

Bước 3: Dùng tay phải cầm thân nhiệt kế, đặt bầu nhiệt kế vào nách trái, kẹp cánh tay lại để giữ nhiệt kế.

Bước 4: Chờ khoảng 2-3 phút, lấy nhiệt kế ra đọc nhiệt độ.

**Câu 11.** Chỉ ra các thao tác sai khi dùng nhiệt kế trong các tình huống dưới đây:

 a) Vẩy mạnh nhiệt kế trước khi đo.

 b) Sau khi lấy nhiệt kế ra khỏi môi trường cần đo phải đợi một lúc sau mới đọc kết quả đo.

c) Dùng tay nắm chặt bầu nhiệt kế.

**Đáp án:** b)

**Câu 12.** Nêu các bước sử dụng nhiệt kế điện tử.

**Đáp án:**

Bước 1: Lau sạch đầu kim loại của nhiệt kế.

Bước 2: Bấm nút khởi động.

Bước 3: Đặt đầu kim loại cùa nhiệt kế xuống lưỡi.

Bước 4: Chờ khi có tín hiệu “bíp”, rút nhiệt kế ra đọc nhiệt độ.

Bước 5: Tắt nút khởi động.